

► Tham khảo thêm:

[Đáp án Đề thi giữa học kì 2 Lớp 5 môn Toán 2021 TH Đại Đồng, Hải Dương](#)

[Ôn tập về các phép tính với số đo thời gian Lớp 5 trang 165, 166](#)

[Giải Toán lớp 5 trang 165 Bài Luyện tập - Bài 1, 2, 3, 4](#)

ÔN TẬP VỀ TÍNH CHU VI, DIỆN TÍCH MỘT SỐ HÌNH

Bài 1 (trang 166 SGK Toán 5):

Một vườn trồng cây ăn quả hình chữ nhật có chiều dài 120m, chiều rộng bằng $\frac{2}{3}$ chiều dài.

- Tính chu vi khu vườn đó.
- Tính diện tích khu vườn đó với đơn vị đo là mét vuông, là héc-ta.

Phương pháp giải:

- Tính chiều rộng = chiều dài $\times \frac{2}{3}$.
- Tính chu vi = (chiều dài + chiều rộng) $\times 2$.
- Tính diện tích = chiều dài \times chiều rộng.

Lời giải:

a) Chiều rộng khu vườn là:

$$120 \times \frac{2}{3} = 80 \text{ (m)}$$

Chu vi khu vườn là:

$$(120 + 80) \times 2 = 400 \text{ (m)}$$

b) Diện tích khu vườn là:

$$120 \times 80 = 9600 \text{ (m}^2\text{) hay 0,96 ha}$$

Đáp số: a) 400m ;

b) 9600 m²; 0,96ha

Bài 2 (trang 167 SGK Toán 5):

Hình bên là một mảnh đất hình thang được vẽ trên bản đồ tỉ lệ 1 : 1000. Tính diện tích mảnh đất đó với đơn vị đo là mét vuông.

Phương pháp giải:

- Tính độ dài thật của đáy lớn, đáy bé, chiều cao của mảnh đất bằng cách lấy đáy lớn, đáy bé, chiều cao trên bản đồ nhân với 1000.
- Đổi số đo độ dài vừa tìm được sang đơn vị mét.
- Tính diện tích hình thang ta lấy tổng độ dài hai đáy nhân với chiều cao rồi chia cho 2.

Lời giải:

Đáy lớn hình thang là:

$$5 \times 1000 = 5000 \text{ (cm) hay } 50\text{(m)}$$

Đáy bé hình thang là:

$$3 \times 1000 = 3000 \text{ (cm) hay } 30\text{(m)}$$

Chiều cao hình thang là:

$$2 \times 1000 = 2000 \text{ (cm) hay } 20\text{(m)}$$

Diện tích mảnh đất là:

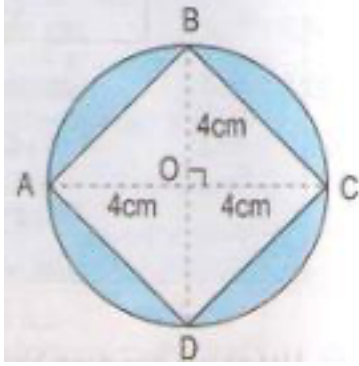
$$[(50 + 30) \times 20] : 2 = 800\text{(m}^2\text{)}$$

Đáp số: 800m²

Bài 3 (trang 167 SGK Toán 5):

Trên hình bên, hãy tính diện tích:

- Hình vuông ABCD.
- Phần đã tô màu của hình tròn.



Phương pháp giải:

- Diện tích hình vuông ABCD bằng 4 lần diện tích tam giác BOC. Tam giác BOC là tam giác vuông có độ dài hai cạnh góc vuông là 4cm và 4cm.
- Diện tích phần tô màu của hình tròn bằng diện tích hình tròn có bán kính là 4cm trừ đi diện tích hình vuông ABCD.

Lời giải:

a) Diện tích tam giác OAB là:

$$(4 \times 4) : 2 = 8 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Diện tích hình vuông ABCD là:

$$8 \times 4 = 32 \text{ (cm}^2\text{)}$$

b) Diện tích hình tròn là:

$$4 \times 4 \times 3,14 = 50,24 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Diện tích phần tô màu là:

$$50,24 - 32 = 18,24 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Đáp số: a, 32cm^2 và b, $18,24\text{cm}^2$